

Hải Phòng, ngày 20 tháng 07 năm 2017.

**BẢN GIẢI TRÌNH SỐ LIỆU QUÝ II NĂM 2017****Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội**Tổ chức niêm yết: **Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải**

Địa chỉ Trụ sở chính: Số 8A đường Vạn Mỹ, Phường Vạn Mỹ, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200563063 Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải do Sở Kế hoạch &amp; Đầu tư phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29 tháng 09 năm 2003 và cấp thay đổi lần thứ 14 vào ngày 28/7/2016.

Công ty Cổ phần Cung ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải xin giải trình về số liệu báo cáo tài chính quý II năm 2017 của Công ty do các nguyên nhân sau:

CHỈ TIÊU	Quý I/2017	Quý I/2016	Chênh lệch tăng (giảm)	Tỷ lệ tăng (giảm)
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	46,391,268,206	41,886,954,807	4,504,313,399	11
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		144,655,945	(144,655,945)	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	46,391,268,206	41,742,298,862	4,648,969,344	11
4. Giá vốn hàng bán	38,737,522,791	34,388,753,439	4,348,769,352	13
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	7,653,745,415	7,353,545,423	300,199,992	4
6. Doanh thu hoạt động tài chính	325,064,651	6,600,526,696	(6,275,462,045)	(95)
7. Chi phí tài chính	525,513,485	520,386,402	5,127,083	1
- Trong đó: Chi phí lãi vay	492,731,814	455,897,952	36,833,862	8
8. Chi phí bán hàng	224,127,016	331,058,626	(106,931,610)	(32)
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,937,538,192	4,083,290,890	1,854,247,302	45
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	1,291,631,373	9,019,336,201	(7,727,704,828)	(86)
11. Thu nhập khác	18,540,500	331,093,786	(312,553,286)	(94)
12. Chi phí khác	12,090,050		12,090,050	
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	6,450,450	331,093,786	(324,643,336)	(98)

14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	1,298,081,823	9,350,429,987	(8,052,348,164)	(86)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	246,172,965	1,704,126,377	(1,457,953,412)	(86)
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại				
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	1,051,908,858	7,646,303,610	(6,594,394,752)	(86)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)				
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)				

1. Về doanh thu: Doanh thu quý II năm 2017 tăng 11 % so với cùng kỳ năm ngoái tương đương số tiền 4.504.313.399 đồng là do quý II năm 2017 sản lượng sửa chữa bộ và dịch vụ khai thác bãi tăng.

2. Giá vốn quý II năm 2017 tăng 13 % so với cùng kỳ năm ngoái do sản lượng tăng. Tuy nhiên giá vốn tăng nhiều hơn so với tốc độ tăng doanh thu vì doanh thu tăng chủ yếu là dịch vụ sửa chữa cont có biên lợi nhuận thấp, sử dụng nhiều lao động, cộng với ảnh hưởng của điều tiết giao thông (xây dựng cầu vượt Đình Vũ) tại Hải Phòng.

3. Doanh thu hoạt động tài chính quý II năm 2017 giảm 6.275.462.045 đồng so với cùng kỳ năm ngoái do năm 2016 có thu lãi từ hoạt động đầu tư và thu hồi góp vốn đầu tư

4. Chi phí tài chính quý II năm 2017 chỉ tăng 1% so với cùng kỳ năm ngoái do quý II năm 2017 tăng một chút dư nợ khoản vay ngắn hạn..

5. Chi phí bán hàng quý II năm 2017 giảm 32% so với cùng kỳ năm ngoái do sản lượng cung ứng nước ngọt quý II năm 2017 giảm.

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp quý II năm 2017 tăng 1.854.247.302 đồng do quý II năm 2017 chi phí tiền lương tăng.

7. Lợi nhuận khác quý II năm 2017 giảm so với cùng kỳ năm ngoái do quý II năm 2016 có thanh lý tài sản cố định.

8. Về lợi nhuận sau thuế quý II năm 2017 giảm so với quý II năm 2016 là do quý II năm 2016 có thu lãi từ hoạt động đầu tư lớn.

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến kết quả sxkd của doanh nghiệp quý I năm 2017 tăng so với cùng kỳ năm ngoái.

Chúng tôi cam đoan những thông tin trong bản giải trình này chính xác và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.



GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Văn Cường*